

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 941/QĐ - BXD

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc Tổ công tác thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 5442/VPCP-KSTT ngày 06/7/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc Tổ công tác thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ để tham mưu, giúp Bộ trưởng tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, giai đoạn 2020 - 2025.

(Danh sách Tổ công tác, Tổ giúp việc kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ công tác

1. Chỉ đạo, đôn đốc các vụ, cục, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 724/QĐ-BXD ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cắt giảm, đơn giản quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2020 và các năm tiếp theo.

2. Tham gia các khóa tập huấn do Văn phòng Chính phủ tổ chức và tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức sử dụng thành thạo hệ thống phần mềm thống kê, rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (sau đây gọi là Hệ thống phần mềm); quản lý, cấp tài khoản sử dụng phần mềm cho các vụ, cục, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống phần mềm.

3. Đôn đốc, kiểm tra các vụ, cục, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan thực hiện thống kê, rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

4. Tổ chức tham vấn, đối thoại với các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc bất cập, cũng như phương án tháo gỡ.

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện và phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trình Bộ trưởng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Kiểm soát chặt việc ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định mới liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; hạn chế tối đa việc ban hành quy định mới trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tuân thủ chỉ tiêu được Chính phủ giao tại Nghị quyết 68.

7. Chỉ đạo, đôn đốc việc rà soát, cập nhật kịp thời các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung theo phương án cắt giảm, đơn giản hóa vào Hệ thống phần mềm; cập nhật kịp thời các quy định mới trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ trong chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ.

8. Tuyên truyền, tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/ 4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, thực hiện kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

9. Định kỳ hàng tháng, tổ chức giao ban với các vụ, cục, đơn vị liên quan về tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết; kịp thời báo cáo Bộ trưởng biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và phê bình những cá nhân, tổ chức không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc

Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động của Tổ công tác và chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ công tác. Các thành viên Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo phân công, chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

Tổ giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, thành viên Tổ công tác và Tổ giúp việc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:


- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Lưu: VT, VP (KSTT).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Sinh

Danh sách thành viên Tổ công tác thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP
(Kèm theo Quyết định số 941/QĐ-BXD ngày 17/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

- 
1. Ông Tạ Quang Vinh - Chánh Văn phòng Bộ, Tổ trưởng.
 2. Bà Tống Thị Hạnh - Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổ phó.
 3. Ông Hoàng Hải Vân - Phó Chánh Văn phòng, Tổ phó.
 4. Ông Nguyễn Quang Hiệp - Phó Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng, thành viên.
 5. Ông Võ Chí Toàn - Phó Cục trưởng Cục Phát triển đô thị, thành viên.
 6. Ông Ngô Lâm - Phó Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, thành viên.
 7. Ông Vũ Anh Tú - Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, thành viên.
 8. Bà Đặng Anh Thư - Phó Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật, thành viên.
 9. Ông Phạm Như Huy - Phó Cục trưởng Cục Quản lý hoạt động xây dựng, thành viên.
 10. Ông Hà Quang Hưng - Phó Cục trưởng Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, thành viên.
 11. Ông Nguyễn Quang Minh - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, thành viên.
 12. Bà Trương Thị Thu Thanh - Phó Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng, thành viên.
 13. Ông Bạch Minh Tuấn - Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin, thành viên.
 14. Bà Vũ Thị Hương - Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ, thư ký Tổ công tác.

Danh sách thành viên Tổ giúp việc Tổ công tác thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP
(Kèm theo Quyết định số 941/QĐ-BXD ngày 17/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)



1. Ông Hoàng Hải Vân - Phó Chánh Văn phòng Bộ, Tổ trưởng.
2. Bà Vũ Thị Hương - Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ, thành viên.
3. Bà Nghiêm Thị Thúy Giang - Phó Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ, thành viên.
4. Ông Nguyễn Thế Anh - Phó Chánh Văn phòng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, thành viên.
5. Ông Doãn Mạnh Hùng - Chánh Văn phòng, Cục Quản lý hoạt động xây dựng, thành viên.
6. Bà Lý Thị Thanh Hoa - Phó Trưởng phòng Quản lý nhà ở và công sở, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản, thành viên.
7. Ông Đỗ Đức Thắng - Phó Chánh Văn phòng, Cục Kinh tế xây dựng, thành viên.
8. Bà Nguyễn Thị Minh Phương - chuyên viên chính, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, thành viên.
9. Bà Phạm Thị Huyền - chuyên viên, Vụ Pháp chế, thành viên.
10. Ông Nguyễn Ngọc Quang - chuyên viên, Cục Phát triển đô thị, thành viên.
11. Ông Lê Việt Phương - viên chức, Cục Hạ tầng kỹ thuật, thành viên.
12. Ông Nguyễn Tiến Đình - chuyên viên, Vụ Vật liệu xây dựng, thành viên.
13. Ông Nguyễn Trung Kiên - chuyên viên, Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, thành viên.
14. Ông Vũ Văn Luân - viên chức, Trung tâm Thông tin, thành viên.
15. Ông Đinh Tuấn Nghĩa - chuyên viên, Văn phòng Bộ, thư ký Tổ giúp việc.